

Đề bài

Bàn về thơ Tố Hữu, nhà phê bình Hoài Thanh viết: “Thái độ toàn tâm, toàn ý vì cách mạng là nguyên nhân chính đưa đến sự thành công của thơ anh” (Tuyển tập Hoài Thanh, NXB Văn học, 1982).

Bình luận ý kiến trên và chứng minh bằng các tác phẩm của Tố Hữu anh (chị) đã được học.

Bài làm

Thơ Tố Hữu gắn bó chặt chẽ với cuộc đấu tranh cách mạng nên các chặng đường thơ cũng song hành với các giai đoạn đấu tranh ấy, đồng thời thể hiện sự vận động trong tư tưởng và nghệ thuật của nhà thơ.

Tập *“Từ ấy”* (1937 – 1946) gồm ba phần: *Máu lửa*, *Xiềng xích*, *Giải phóng*, tương ứng với ba chặng đường trong mười năm hoạt động cách mạng của nhà thơ. “Máu lửa” là tiếng reo náo nức của một tâm hồn được giác ngộ lý tưởng: Từ ấy... và rộn vang tiếng chim.

Nhờ đó, nhà thơ đã nhận ra được ách áp bức giai cấp, những bất công của xã hội và thân phận của con người lao khổ. Ông hướng tâm hồn mình đến cảm thông với những Em bé mồ côi, Lão đầy tớ, Cô gái giang hồ, Em bé đi ở và khơi dậy ở họ lòng căm thù, ý chí chiến đấu và niềm tin ở tương lai.

“Xiềng xích” là bản quyết tâm thư của người chiến sĩ cách mạng tự dặn lòng mình không khuất phục trước uy lực và sự tàn bạo của kẻ thù (Trăng trời, Con cá chột nưa...) và luôn luôn tha thiết yêu đời, khát khao tự do và hành động. đây là phần đặc sắc của tập thơ.

“Giải phóng” – Cách mạng tháng Tám thành công, nhà thơ say sưa nồng nhiệt ca ngợi thắng lợi, ngợi ca nền độc lập, ngất ngưởng trong niềm “vui bất tuyệt” với cảm hứng dâng trào trước cuộc đời vĩ đại của nhân dân, dân tộc.

Tập “Việt Bắc” (1947 – 1945)

Quân thù trở lại, cả dân tộc bước vào cuộc kháng chiến anh dũng. Việt Bắc là “thủ đô kháng chiến”, nơi có Đảng, Bác Hồ lãnh đạo toàn dân đánh giặc. Việt Bắc là bản anh hùng ca ngợi cuộc kháng chiến anh hùng và những con người bình dị mà anh hùng của cuộc kháng chiến (như các em thiếu nhi, các anh bộ đội, các chị phụ nữ, các bà mẹ... và trên tất cả, hình ảnh tập trung, tiêu biểu cho phẩm chất dân tộc là hình ảnh Bác Hồ). Tập thơ còn ca ngợi những tình cảm điển hình của con người kháng chiến như tình yêu nước, tình yêu đồng bào, tình quân dân, tình cảm miền ngược với miền xuôi, lòng yêu thiên nhiên, kính yêu Đảng, Bác Hồ... và niềm tin tưởng ở ngày mai tươi sáng.

Vào giai đoạn cuối với chiến công Điện Biên, hòa bình lập lại, miền Bắc được giải phóng đã chấp cánh cho hồn thơ Tố Hữu bay bổng với những cảm hứng sử thi mang hào khí thời đại. “Việt Bắc” là thành tựu xuất sắc nhất của văn học kháng chiến chống Pháp.

Tập “Gió lộng” (1955 – 1961), bước vào giai đoạn này cách mạng Việt Nam có hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và giải phóng miền Nam tiến tới thống nhất nước nhà:

*“Rộn ràng thay cảnh quê hương
Nửa công trường, nửa chiến trường xông xáo”*

Thơ Tố Hữu bám sát nhiệm vụ chính trị đó: Tập “Gió lộng” vừa thể hiện niềm vui, niềm tự hào và tin tưởng ở công cuộc xây dựng cuộc sống mới ở miền Bắc, vừa bày tỏ tình cảm thiết tha với niềm Nam và ý chí thống nhất nước nhà, tình cảm quốc tế rộng lớn.

Trong niềm vui lớn với cuộc sống hiện tại, Tố Hữu không quên nghĩ về quá khứ để bày tỏ tình cảm biết ơn ông cha và những người đi trước mở đường. Và từ đó thấm thía ân tình cách mạng (*Ba mươi năm đời ta có Đảng, Mẹ Tom...*).

Tập “Gió lộng” tiếp tục phát triển cảm hứng sử thi và khuynh hướng khái quát với một cái tôi trữ tình đa dạng hơn và một nghệ thuật biểu hiện già dặn và nhuần nhị hơn.

Hai tập “Ra trận” (1962 – 1971), “Máu và hoa” (1972 – 1977) là những chặng đường thơ Tố Hữu trong những năm chống Mĩ quyết liệt và hào hùng của dân tộc cho tới ngày toàn thắng. Thơ Tố Hữu lúc này là khúc ca ra trận, là mệnh lệnh tiến công, là lời kêu gọi, cổ vũ hào hứng cả dân tộc “khắp thành thị nông thôn” vùng lên quyết đập “tan đầu Mĩ Ngụy”. “Ra trận” cũng dành hẳn một trường ca “theo chân Bác” để tái hiện hình ảnh Bác trên những chặng đường lịch sử trong hơn nửa thế kỉ.

“Máu và Hoa” là những suy ngẫm của nhà thơ về những hy sinh to lớn của dân tộc (máu) để tạo nên những chiến công (hoa) chói lọi của lịch sử “*phải bao máu thấm trong lòng đất / Mới ánh hồng lên sắc tự hào*”.

Thơ Tố Hữu những năm chống Mỹ cứu nước mang đậm tính chính luận và chất sử thi, nhiều chỗ vươn tới âm hưởng anh hùng ca.

Từ năm 1978 lại đây, thơ Tố Hữu được tập hợp trong hai tập “Một tiếng đờn” (1992) và “Ta với ta” (1999).

Trải qua những thăng trầm, những trải nghiệm trước cuộc đời, nhà thơ muốn bày tỏ những suy tư về cuộc sống, về lẽ đời, hướng tới những quy luật phổ quát và tìm kiếm những giá trị bền vững. Giọng thơ vì thế cũng trầm lắng, thấm đượm chất suy tưởng.

Ý kiến của Hoài Thanh phù hợp với thực tế sáng tác thơ Tố Hữu và gợi ý cho chúng ta khi tìm hiểu những bài thơ thành công của Tố Hữu trong thời kì kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ. Ý kiến đó cũng đúng về lí luận, “*Nhà văn phải cố gắng sao cho những cái làm cho anh phấn khởi hay xúc động cũng là những cái làm cho dân tộc anh vui sướng hay đau khổ*” (*Bê-se*).

Thơ Tố Hữu là một bằng chứng sống động cho sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chính trị và nghệ thuật. Con đường thơ của ông là con đường tìm tòi sự kết hợp hài hòa hai yếu tố, hai cội nguồn là dân tộc và cách mạng trong hình thức đẹp đẽ cả thơ ca. Với ngôn ngữ, thể thơ giàu tính đại chúng, dân tộc, cách mạng, thơ Tố Hữu đã truyền được cho hàng triệu độc giả niềm say mê lý tưởng cách mạng.